

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3LX** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD003307** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Xử lý ảnh bằng Photoshop**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802033213	Huỳnh Tuấn	Anh	24/05/2007				7	6.0	7.0	7.0		6.0		6.3
2	2254802033217	Đặng Thành	Đạt	19/09/2006				9	9.0	8.0	9.5		8.5		8.6
3	2254802033219	Nguyễn Ngọc	Hân	11/08/2007				5	5.0	7.0	3.0		0.0	0.0	2.0
4	2254802033221	Lê Thị Mỹ	Hằng	04/12/2007				9	9.0	9.0	9.0		9.0		9.0
5	2254802033224	Lê Minh	Hưng	19/06/2007				9	10.0	7.5	8.5		8.0		8.3
6	2254802033225	Cao Thị Kim	Hương	08/02/2007				9	9.5	9.5	9.0		8.0		8.5
7	2254802033229	Đoàn Minh	Mẫn	12/05/2007				8	9.0	7.0	8.5		7.5		7.8
8	2254802033234	Nguyễn Minh	Như	30/03/2007				8	9.0	8.0	7.0		8.0		8.0
9	2254802033241	Cao Nhật	Tân	16/09/2007				9	9.5	7.5	9.0		8.5		8.6
10	2254802033243	Nguyễn Phan Huỳnh	Trâm	06/12/2007				9	8.0	8.5	9.0		8.5		8.5
11	2254802033244	Nguyễn Thị Thùy	Trang	14/08/2007				9	9.0	9.0	8.0		8.5		8.6
12	2254802033245	Tất Thị Kim	Trang	31/01/2007				5	8.0	7.0	0.0		0.0	0.0	2.0
13	2254802033246	Nguyễn Triệu	Vý	30/10/2007				9	9.0	8.5	8.5		8.5		8.6
14	2254802033247	Sơn Thị Thu	Yến	10/05/2007				8	8.0	7.5	8.5		8.5		8.3

Châu Đốc, ngày 11 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Văn Nhã